



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

NGUYỄN DUY

Ánh trăng

THƠ

Cát trăng

THƠ

Mẹ và em

THƠ



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

NGUYỄN DUY

Ánh trăng

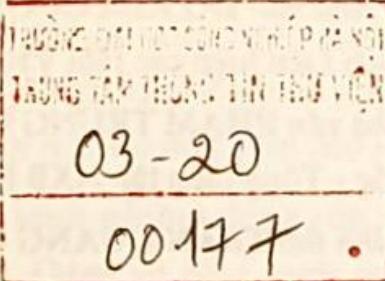
THƠ

Cát trăng

THƠ

Mẹ và em

THƠ



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nền văn học cách mạng Việt Nam được Bác Hồ đặt nền móng từ những năm đầu thế kỷ 20 và có bước phát triển rực rỡ từ sau Cách mạng tháng 8/1945, đặc biệt là trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Đó là thành tựu to lớn và phong phú cả về nội dung, tư tưởng, nghệ thuật và đội ngũ sáng tác. Những tác phẩm văn học kết tinh tài năng, tâm huyết của nhiều thế hệ nhà văn đã đi vào ký ức hàng triệu người Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn và nhân cách con người Việt Nam, làm giàu thêm những giá trị văn hóa Việt Nam mà ông cha ta đã dày công xây dựng. Tập đại thành văn học cách mạng và kháng chiến là bức tượng đài kỳ vĩ ghi lại diện mạo đất nước và con người Việt Nam về một thời kỳ vĩ đại của dân tộc, đưa tiến trình hiện đại hóa văn học lên một tầm cao mới.

Nhằm tôn vinh những đóng góp to lớn vào nền văn học cách mạng, Đảng và Nhà nước quyết định trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước cho các tác phẩm văn học xuất sắc. Tiếp theo bộ sách văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh do Nhà xuất bản Văn Học xuất bản, Nhà nước đã quyết định giao cho Hội Nhà văn Việt Nam và Nhà xuất bản Hội Nhà văn thực hiện

dự án “Công bố và phổ biến các tác phẩm văn học được Giải thưởng Nhà nước” (giai đoạn thực hiện 2014 - 2015).

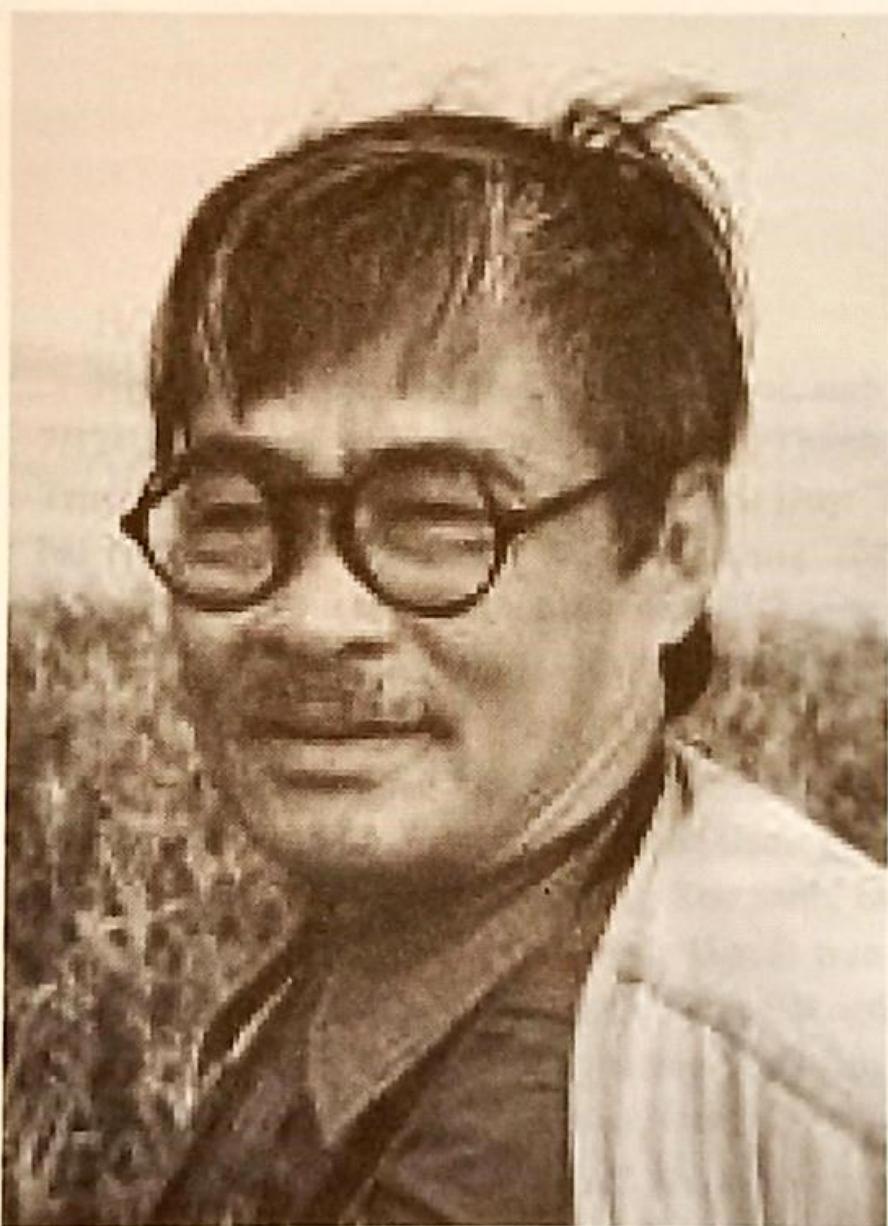
Việc Nhà nước đầu tư xuất bản bộ sách lớn này không chỉ động viên, khích lệ các nhà văn tiếp tục lao động sáng tạo mà còn là công trình thực hiện Nghị quyết 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: “Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước”. Với ý nghĩa ấy, tác phẩm của mỗi tác giả được trân trọng in riêng; tôn trọng tính lịch sử, tính nguyên bản và thống nhất về quy cách, chất lượng, thẩm mỹ... theo tiêu chí của Chính phủ.

Với lòng trân trọng và ý thức trách nhiệm cao, tập thể cán bộ, biên tập viên Nhà xuất bản đã hoàn thành bộ sách quý với sự cố gắng cao nhất. Bộ sách gồm những tác phẩm của 121 tác giả được trao Giải thưởng Nhà nước qua ba đợt, năm 2001, năm 2007 và năm 2012.

Nhà xuất bản Hội Nhà văn chân thành cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của các cơ quan chức năng của Chính phủ, Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Ban chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam giúp đỡ chúng tôi thực hiện dự án quan trọng này.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đến bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



Nhà thơ

NGUYỄN DUY

TIỂU SỬ

HỌ VÀ TÊN KHAI SINH:

Nguyễn Duy tên thật là Nguyễn Duy Nhuệ, sinh ngày 7/12/1948 tại xã Đông Vệ, huyện Đông Sơn, Thanh Hóa. Trịnh Công Sơn đã có nhận xét về Nguyễn Duy: “Hình hài Nguyễn Duy giống như đám đất hoang, còn thơ Nguyễn Duy là thứ cây quý mọc trên đám đất hoang đó...”

VÀI NÉT VỀ QUÁ TRÌNH HỌC TẬP, CÔNG TÁC, SÁNG TÁC:

Năm 1966 ông nhập ngũ, trở thành lính đường dây của bộ đội thông tin. Nguyễn Duy từng tham gia chiến đấu nhiều năm trên các chiến trường Khe Sanh, Đường 9 - Nam Lào, Quảng Trị, rồi sau này là mặt trận phía Nam, mặt trận phía Bắc (1979). Sau đó ông giải ngũ, làm việc tại tuần báo Văn nghệ, Hội nhà văn Việt Nam và là Trưởng đại diện của báo này tại phía Nam.

TÁC PHẨM CHÍNH ĐÃ XUẤT BẢN:

Nguyễn Duy làm thơ rất sớm. Tác phẩm đầu tay của ông là bài thơ *Trên sân trường* viết từ đầu những năm 60, khi còn là một học sinh phổ thông ở trường Lam Sơn, Thanh Hóa. Nhưng phải mãi đến năm 1973, ông mới thực sự nổi tiếng với chùm thơ đoạt giải nhất cuộc thi thơ tuần báo Văn nghệ: *Hơi ấm ồ rơm, Bầu trời vuông,*

Tre Việt Nam. Và cũng bắt đầu từ đấy, chúng ta có Nguyễn Duy, một thi sĩ đặc sắc cuối những năm chiến tranh và lại rực rỡ trong hòa bình.

Nguyễn Duy có bộ 3 bài thơ theo thể tự do nổi tiếng mang tính thời sự, viết về những trăn trở, suy nghĩ của ông về tương lai đất nước, tương lai của con người và môi sinh: *Đánh thức tiềm lực, Nhìn từ xa... Tổ quốc, Kim Mộc Thủy Hỏa Thủ*.

GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC:

Nguyễn Duy được tặng giải thưởng Nhà nước về Văn học Nghệ thuật năm 2007.

ÁNH TRĂNG

Mùa thu

Gió mùa thu đẹp thay
mẹ ru con, gió ru trăn, gió ru rau
ru con, mẹ hát lullaby
ru ru ru, gió khuya khuya khuya

Trở lại khúc hát ru

(Truyện thu ngắn)

Mùa thu

Gió mùa thu đẹp thêm rằm
mẹ ru con, gió ru trăng sáng ngời
ru con, mẹ hát à ơi
ru trăng, gió hát bằng lời cỏ cây
bồng bồng cái ngủ trên tay
nghe trong gió có gì say lạ lùng
nghe như cây lúa đơm bông
nghe như trái bưởi vàng đung đưa cành

nhà thơ

Thì ra dòng sữa ngực mình
qua môi con trẻ cất thành men say
hiu hiu cái ngủ trên tay
giấc mơ có cánh gió bay lên rồi

ru con, mẹ hát... trăng ơi
con ru cho mẹ bằng hơi thở mình.

Hà Nội, 1973

Trở lại khúc hát ru

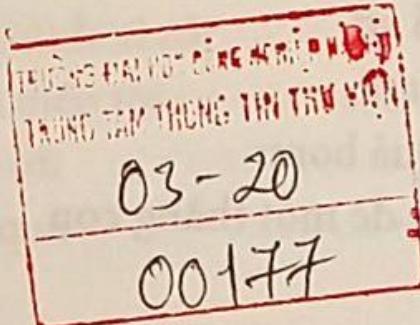
(Truyện thơ ngắn)

1

Ngày cưới vợ
cũng là ngày xa vợ
đến nay là tám năm

Trộn vào nhớ, vào thương, từ chiến trường xa xăm
là nỗi ước ao
giá mình có một thằng con nhỉ!

Võng bạt đu đưa
anh thường hát khẽ
vài ba câu hát ru



MỤC LỤC

• LỜI NHÀ XUẤT BẢN.....	7
• TIỂU SỬ	11
ÁNH TRĂNG	13
- Mùa thu.....	15
- Trở lại khúc hát ru	17
- Lời của cây.....	30
- ... Và lời của quả.....	31
- Âm thanh bàn tay.....	33
- Mưa trong nắng, nắng trong mưa.....	37
- Muối trắng	39
- Tuổi thơ.....	43
- Cầu Bố	45
- Đò Lèn	48
- Gửi Huế	50
- Tìm thân nhân	54
- Nghe tắc kè kêu trong thành phố.....	60
- Ánh trăng.....	65
- Lời ru đồng đội.....	67
- Áp-xa-ra – người múa và điệu múa	69
- Chữ của trời	73
- Đêm ở chốt 417.....	74

- Dạ hương.....	75
- Chiến hào.....	76
- Ca dao vọng về.....	87
- Sông Thao.....	89
- Gửi từ vùng gió Phan Rang.....	90
- Trên đồng bông Phước Sơn.....	92
- Đà Lạt một lần trăng.....	94
- Tình ca nơi cuối đất.....	95
- Lời ru từ mũi Cà Mau.....	99
- Xuồng đầy.....	104
- Ông già sông Hậu.....	107
- Nhịp điệu bóng đá.....	110
CÁT TRẮNG	117
- Khúc dân ca.....	119
- Tre Việt Nam	120
- Tiếng hát mùa gặt.....	124
- Trống giục	126
- Bức tranh của tôi	129
- Vẽ biển	131
- Trận địa tím.....	133
- Khẩu súng trên tay ta.....	135
- Bầu trời vuông.....	140
- Tiếng kèn hiệu trong trận đánh cao điểm X	141
- Chiều khẩu đội.....	144
- Lớp học trong mây.....	145
- Hơi ấm ổ rơm	148
- Nhớ	149
- Nhận được thư ở Đông Hà	150

- Khẩu súng, cây đàn	151
- Võng trăng	153
- Tiếng chim bạn bè	155
- Ở trên chốt nghe tin bão	158
- Tiếng chim sau trận bom B52	159
- Ngủ trong rừng cao su	160
- Tôi nghe rất rõ	161
- Cột số bên đường	162
- Cát trắng	163
- Mảnh gương	164
- Chuyện cúng giỗ trong ấp chiến lược	165
- Em bé lạc mẹ	166
- Cô gái Hải Lăng	167
- Bà mẹ Triệu Phong	168
- Bát nước ngô của mẹ Việt ở Cam Lộ	169
- Bên hàng rào Ái Tử	171
- Giọt nước mắt và nụ cười	172
- Đất đỏ - nước xanh	173
- Hương cau trong đất	174
- Bàn chân người lính	175
- Qua phà Bến Thủy	176
- Con đường qua bến mới	177
- Ngã ba - con ma - tấm lòng	178
- Tiếng hát đảo Đèn	180
- Hạt lúa cháy này mầm	182
- Bài thơ tặng con	184
- Ý nghĩ trong đêm trực của người đỡ đẻ	187
- Sơ tán	190

- Bài hát người làm gạch.....	193
- Thằng giặc lái bị bắt ăn cơm bằng xác máy bay, uống nước bằng ống rốc-két	195
- Phòng vấn.....	197
- Từ trái bom đến trái dừa.....	198
- Hai lần chết của một người lính cộng hòa.....	200
- Trang sách chưa in.....	201
- Về thăm nhà Bác.....	204
- Đứng lại.....	207
- Lời ấm áp nói từ trong gió lạnh	210
- Buổi sáng sau chiến tranh.....	214
- Chi Lăng.....	216
- Gửi lại Long Hưng.....	217
- Người cha.....	220
- Người con trai.....	221
- Người con gái.....	223
- Mưa.....	225
- Nắng.....	226
- Trăng.....	227
- Sao.....	229
- Đàm bầu	231
- Lời ru trong bão	233
MẸ VÀ EM	237
- Thơ tặng người xa xứ.....	239
- Dòng sông Mẹ	241
- Hầm chữ A.....	252
- Xó bếp	254
- Tảo mộ	257

- Cò dại.....	259
- Lời ru con cò biển.....	262
- Thơ Tết	264
- Nhớ thiên nhiên.....	268
- Ngồi buồn nhớ mẹ ta xưa....	270
- Gửi về Lam Sơn.....	273
- Đám mây dừng lại trên trời.....	277
- Trăng sông Tiền.....	280
- Nha Trang... có một mối tình.....	281
- Một góc chiếu Hà Nội.....	282
- Bất chợt.....	284
- Chim yến.....	285
- Hoa dọc đường xa.....	286
- Tưởng niệm.....	288
- Đánh thức tiềm lực.....	289
Phụ lục.....	307
- Đi tìm tiềm lực trong thơ Nguyễn Duy.....	309
- Nguyễn Duy thi sĩ thảo dân	322